

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST

Ngày 21/4/2025

“V/v: Xác định cha cho con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Hồng Chiến.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Văn Hùng và ông Phạm Văn Vượng.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Thế Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Hiền Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 563/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc *“Xác định cha cho con”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đ, thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội (*vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt*).
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Minh T1, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt*).
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Lương Thị H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (*vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Nguyễn Minh T trình bày: Anh và chị Lương Thị H có mối quan hệ tình cảm yêu đương. Đến ngày 16 tháng 7 năm 2012 chị H đã sinh cháu Nguyễn Đình V. Do khi đó anh đang có gia đình nên cháu V sinh ra là con ngoài giá thú.

Đề hợp lý hóa khai sinh cho cháu anh đã để anh trai anh là Nguyễn Minh T1 làm thủ tục đăng ký kết hôn với chị H và làm giấy khai sinh cho cháu V mang họ anh là Nguyễn Đình V, bố là Nguyễn Minh T1. Anh không nghĩ ngợi gì đến hậu quả sau này, bây giờ anh thấy ảnh hưởng đến quyền lợi của cháu nên đi làm thủ tục đăng ký khai sinh lại cho cháu. Anh được cán bộ hướng dẫn làm thủ tục tại Tòa án để xác định cha cho cháu V. Anh và cháu V đã đi lấy mẫu làm xét nghiệm ADN và được Công ty TNHH Đ xác định anh và cháu Nguyễn Đình V có 99,9999% có quan hệ huyết thống bố con. Nay anh đề nghị TAND huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xác định cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 là con đẻ của anh để anh đi làm lại giấy khai sinh cho cháu, đổi tên bố cháu từ anh Nguyễn Minh T1 sang tên anh Nguyễn Minh T.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Minh T1 trình bày: Năm 2012 anh có được kết hôn với chị Lương Thị H trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ép buộc có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang là thực. Sau khi kết hôn anh có làm thủ tục khai sinh cho cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012, cha là Nguyễn Minh T1. Sau do phát sinh mâu thuẫn nên anh chị quyết định ly hôn. Tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 122/2017/QĐST-HNGĐ ngày 17/7/2017 của TAND huyện Hàm Yên đã giải quyết cho anh được ly hôn với chị H và giao con chung cháu Nguyễn Đình V cho anh nuôi dưỡng. Nay anh xác định Cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 là con của anh Nguyễn Minh T với chị Lương Thị H. Anh T làm đơn đề nghị xác nhận anh T là cha của cháu V anh cũng nhất trí. Đề nghị Tòa án xác nhận lại cha cho cháu Nguyễn Đình V là Nguyễn Minh T, không phải Nguyễn Minh T1 như trong giấy khai sinh của cháu.

Tại Phiếu kết quả phân tích ADN số: 24853CG/DNA ngày 19/11/2024 của Công ty TNHH Đ thể hiện: “NGUYỄN MIH TUYÊN CÓ quan hệ huyết thống bố - con với NGUYỄN ĐÌNH V, độ tin cậy 99,9999%. Tại Công văn số 1712/2024/CV-GEN ngày 17/12/2024 của Công ty TNHH Đ xác định: Kết quả phân tích AND ngày 19/11/2024 kết luận “NGUYỄN MIH TUYÊN CÓ quan hệ huyết thống bố - con với NGUYỄN ĐÌNH V, độ tin cậy 99,9999% là đúng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, khi tham gia tố tụng đều đảm bảo đúng quy định của Bộ

luật Tổ tụng dân sự. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị HĐXX tuyên bố: Xác định anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đ, thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội là cha đẻ của cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 (theo Giấy khai sinh số: 149/2012, quyền số: 01/2012 của UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang).

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX miễn nộp tiền án phí cho nguyên đơn và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về tố tụng và quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện anh Nguyễn Minh T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương giải quyết xác định anh là cha của cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 (theo Giấy khai sinh số: 149/2012, quyền số: 01/2012 của UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang). Do vậy, quan hệ pháp luật ở đây được xác định là Xác định cha cho con, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Điều 28, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Minh T, bị đơn anh Nguyễn Minh T1 vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lương Thị H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết anh Nguyễn Minh T xác định anh và chị Lương Thị H có một người con chung là Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012. Tại Phiếu kết quả phân tích ADN số: 24853CG/DNA ngày 19/11/2024 của Công ty TNHH Đ kết luận luận anh Nguyễn Minh T và cháu Nguyễn Đình V có quan hệ huyết thống bố - con, độ tin cậy 99,9999%. Bị đơn anh Nguyễn Minh T1 cũng xác định cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 không phải là con của anh, mà là con của anh Nguyễn Minh T với chị Lương Thị H.

Căn cứ lời khai các đương sự; kết quả phân tích AND số: 24853CG/DNA ngày 19/11/2024 của Công ty TNHH Đ; căn cứ Điều 88, 89, 101, 102 - Luật

Hôn nhân và gia đình đủ cơ sở xác định anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đ, thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội là cha đẻ của cháu Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 (theo Giấy khai sinh số: 149/2012, quyển số: 01/2012 của UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang). Anh Nguyễn Minh T, chị Lương Thị H và anh Nguyễn Minh T1 có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch và thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu có tên Nguyễn Đình V theo quy định pháp luật.

[3]. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện đề nghị xác định cha cho con chưa thành niên thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4]. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ tranh chấp: Xác định anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1979; Địa chỉ: Đ, thôn V, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội, số căn cước công dân 001079001183 là cha của cháu Nguyễn Đình V, giới tính: Nam, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012, theo Giấy khai sinh số: 149/2012, quyển số: 01/2012 của UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Nguyễn Minh T, chị Lương Thị H và anh Nguyễn Minh T1 có quyền, nghĩa vụ đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để đăng ký, thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch và thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu có tên Nguyễn Đình V, sinh ngày 16 tháng 7 năm 2012 (theo Giấy khai sinh số: 149/2012, quyển số: 01/2012 của UBND xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang) theo quy định pháp luật.

2. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho anh Nguyễn Minh T theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- UBND xã Y, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu VT- HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến